

Số: **1268**/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày **05** tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 6 dự án:  
Xây dựng trường THCS Đông Phong**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 6 dự án: Xây dựng trường THCS Đông Phong;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số **521** /TTr-TNMT ngày **01** /10/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ bổ sung đối với hộ gia đình **ông Nguyễn Đức Quỳnh** - Cư trú tại: Bản Tả Xin Chải, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung là: **56.220.690 đồng**.

(Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn sáu trăm chín mươi đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:



- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 6 dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Đông Phong.

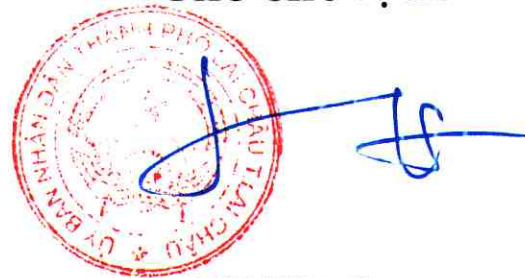
- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình **ông Nguyễn Đức Quỳnh** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc: Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban Quản lý dự án thành phố; Chủ tịch UBND phường Đông Phong; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Hữu Cam**



**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ BỔ SUNG LẦN 6**

**Dự án: Xây dựng trường trung học cơ sở Đông Phong**

Kèm theo Quyết định số: 4268 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2020 của UBND thành phố Lai Châu

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
1	<b>Họ và tên: Nguyễn Đức Quỳnh</b>				
	<b>Địa chỉ thường trú: Tả Xin Chải - phường Đông Phong</b>				
	<b>Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ. (a+b+c)</b>				<b>56.220.690</b>
<b>a</b>	<b>Về tài sản vật kiến trúc</b>				<b>39.531.690</b>
	<b>(hỗ trợ 50% theo điểm c khoản 7 điều 21 quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu)</b>				
1	Đào ao bằng thủ công (1,5*630,2m <sup>2</sup> ) (Tài sản tính bổ sung)	m <sup>3</sup>	945,30	58.300	27.555.495
2	Kè đá xếp khan (1,0*95,0*0,4) (Tài sản tính bổ sung)	m <sup>3</sup>	38,00	141.900	2.696.100
3	Đào ao bằng máy (629,5m <sup>2</sup> * 1,5) vận chuyển dưới 50m (Tài sản bổ sung)	m <sup>3</sup>	944,25	11.000	5.193.375
4	Kè đá xếp khan (120*1,2*0,4) (Tài sản tính bổ sung)	m <sup>3</sup>	57,60	141.900	4.086.720
<b>b</b>	<b>Về cây cối hoa màu</b>				<b>13.689.000</b>
	<b>(hỗ trợ 50% theo điểm c khoản 5 điều 21 quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu)</b>				
1	Sản lượng cá 1259,7 m <sup>2</sup> * 0,3kg (Phần diện tích thu hồi)	kg	377,9	60.000	11.337.300
2	Sản lượng cá 261,3 m <sup>2</sup> * 0,3kg (phần diện tích ảnh hưởng)	kg	78,4	60.000	2.351.700
<b>c</b>	<b>Về chính sách hỗ trợ</b>				<b>3.000.000</b>
1	Bồi thường chi phí di chuyển khi nhà nước thu hồi đất (Theo quy định tại Khoản 1, Điều 12, Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020)	đồng/ hộ	1,0	3.000.000	3.000.000

